



PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ THUẬN AN
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN TRUNG TRỰC

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG 2021-2025
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**



THUẬN AN – 2021

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG 2021-2025
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

Trường THCS Nguyễn Trung Trực đóng trên địa bàn ấp khu phố Hưng Phước, phường Hưng Định, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương. Tiếp giáp với phường An Thạnh, phường Bình Nhâm, xã An Sơn và phường Thuận Giao. Địa bàn phường Hưng Định được đánh giá là địa bàn đang phát triển với những đặc điểm riêng.

Trường được thành lập năm 2010 được xây dựng khang trang trên tổng diện tích 16.827 m², được xây dựng kiên cố, phục vụ lâu dài, đảm bảo các yêu cầu dạy và học hiện tại và những năm tiếp theo.

Trong quá trình hoạt động, trường chịu nhiều tác động từ môi trường xung quanh.

Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2025 tầm nhìn 2030 nói riêng và kế hoạch chiến lược phát triển của các nhà trường trong toàn ngành nói chung có một ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD-ĐT góp phần thực hiện chiến lược phát triển giáo dục đào tạo giai đoạn 2021 – 2025

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG – ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG:

Trước hết là đối tượng học sinh:

Học sinh được tuyển từ nhiều vùng miền khác nhau trong cả nước, đa số các em là con của những gia đình nói xa đến tạm trú tại địa phương và làm công nhân tại các công ty, xí nghiệp trong địa phương.

Do điều kiện chăm sóc quản lý từ gia đình còn hạn chế, môi trường sống tại các nhà trọ còn nhiều phức tạp ảnh hưởng rất nhiều đến ó ý thức chấp hành nội



quy trường học, có ý thực trong học tập và việc thực hiện các yêu cầu do nhà trường đề ra. Tuy nhiên, điều mà nhà trường cần quan tâm đến chính là trình độ các em không đồng đều, các điều kiện hỗ trợ học tập còn yếu, tỷ lệ học sinh giỏi chưa cao. Thực tế học sinh như thế ảnh hưởng ích nhiều đến hoạt động chung: học sinh có nề nếp nhưng chất lượng học tập chưa cao, bản thân học sinh chưa có cố gắng để trở thành học sinh giỏi, học sinh xuất sắc.

Về đội ngũ:

Đội ngũ phục vụ hoạt động nhà trường trong những năm qua tương đối đủ. Tuy nhiên, số lượng giáo viên trực tiếp giảng dạy chưa đáp ứng được hoạt động chung. Đa số giáo viên của trường là người ngoài địa phương, đã được qua trường lớp sư phạm, có tinh thần trách nhiệm, có lòng tự trọng, có kinh nghiệm trong quá trình giảng dạy, xử lý tốt các tình huống sư phạm, xử lý tốt các tình huống liên quan đến giáo dục trẻ. Tuy nhiên, việc thay đổi giáo viên, bổ sung giáo viên nhất là đối với giáo viên trẻ, thiếu kinh nghiệm nên ít nhiều ảnh hưởng chất lượng giảng dạy, chất lượng học tập của học sinh.

Cơ sở giáo dục. thiết bị dạy học:

Trường được xây mới trên diện tích rộng lớn: có phòng làm việc, phòng học, các phòng chức năng, sân chơi bãi tập... Có thể nói, cơ sở vật chất của trường được tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện mức chất lượng tối thiểu phục vụ cho việc dạy và học. Trang thiết bị do ngành cung cấp và một số thiết bị do trường tự trang bị đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho việc dạy và học nói riêng và hoạt động của trường nói chung. Tuy nhiên để trở thành một trường hiện đại, trường cần thiết phải bổ sung những thiết bị khác nhất là những thiết bị có tính công nghệ cao như máy tính, máy đèn chiếu... Vì vậy, cơ sở vật chất hiện có chỉ giải quyết được những vấn đề cơ bản, muốn nâng cao chất lượng chung cần phải bổ sung những thiết bị khác.

Về công tác thông tin:

Với giáo dục, việc cập nhật thông tin là hết sức cần thiết. Đội ngũ nhà giáo cần nắm bắt hướng thông tin kịp thời để minh họa cho bài giảng làm cho nội dung bài giảng thêm phong phú sinh động nên việc trang bị và cung cấp thông

tin đến giáo viên là yêu cầu không thể thiếu. Trường cung cấp nhật báo, nguyệt san... để giáo viên có tư liệu, các kiến thức được phổ cập kịp thời. Vì thế, lượng thông tin đến nhanh với đội ngũ, thông tin 2 chiều kịp thời. Việc xử lý thông tin của đội ngũ giáo viên có chọn lọc và mang lại hiệu quả. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, khi mà mỗi một ngày xã hội cho ra biết bao nhiêu là kiến thức mới trong khi đó việc áp dụng truy cập mạng, truy cập các kho tư liệu trong và ngoài nước thiếu nên dẫn đến thiếu chất lượng kiến thức cần bổ sung.

Về công tác tài chính:

Giáo dục là đơn vị sự nghiệp hành chính nên việc tạo ra tài chính cho đơn vị hoạt động không có, chủ yếu do nguồn cung cấp của nhà nước. Định mức cho hoạt động chưa ngang tầm với chi phí hoạt động nên khi thực hiện còn gặp nhiều khó khăn.

Về hoạt động dạy và học:

Có thể nói hoạt động chính của nhà trường là hoạt động dạy và học.

Những năm qua chất lượng dạy của giáo viên ngày càng nâng cao. Giáo viên ý thức được trách nhiệm giảng dạy của mình, cần phải có những điều kiện nhất định để đáp ứng nhu cầu giảng dạy cho học sinh hiện nay, vì thế giáo viên ra sức nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm, kiến thức để nội dung dạy học ngày càng phong phú. Thời gian qua, yêu cầu của ngành là mỗi nhà giáo phải thay đổi trong nhận thức và cách dạy, phương pháp hướng dẫn nên đã có nhiều chuyển biến trong dạy học cho học sinh. Giáo viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn, bước đầu thay đổi phương pháp dạy học; xác định được vai trò tổ chức, chỉ đạo của giáo viên và học sinh đóng vai trò trung tâm. Tuy nhiên, bước đầu thay đổi phong cách nên không tránh khỏi thiếu sót và vấp khi thay đổi cách dạy học mới, còn thiên về hình thức đối phó, chưa thật sự thấy được mặt tích cực của nó, chưa phát huy hết năng lực học sinh... Chính vì thế việc dạy học vẫn còn những điểm chưa tích cực, chưa đạt hiệu quả cao.

Về phía học sinh: học sinh học tập có tích cực hơn, học chủ động hơn nhưng điều kiện học tập, truyền thống học tập chưa thoát khỏi ý thức học tập của học sinh. Học sinh còn quá thụ động, chưa phát huy được năng lực của

mình, chưa nói lên được suy nghĩ riêng, còn quá trông chờ vào giáo viên hướng dẫn, cung cấp. Do vậy, việc học của học sinh chưa thật sự đạt được các yêu cầu trong gian đoạn hiện nay.

Về sự đổi mới:

Cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhận thức được về sự đổi mới trong giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Sự đổi mới đó đã và đang diễn ra nhưng đánh giá chung là chưa toàn diện, chưa rõ nét. Tư duy cũ còn tồn tại... tất cả ảnh hưởng đến quá trình phát triển chung của nhà trường, chưa thật sự thay đổi từ căn bản.

Về lãnh đạo và quản lý:

Lãnh đạo và quản lý nhà trường đã qua đào tạo về quản lý giáo dục, nhiều năm làm quản lý, ít nhiều có kinh nghiệm trong việc chỉ đạo tổ chức nhà trường. Thường xuyên cập nhật thông tin, tiếp cận khoa học công nghệ và sử dụng vào công tác quản lý. Cán bộ quản lý có tinh thần trách nhiệm, nắm được nguyên tắc làm việc, thực hiện quy dân chủ, biết lắng nghe ý kiến chung, dám quyết định và đưa ra những biện pháp tổ chức hoạt động tốt. Vì vậy nhà trường ngày càng có sự tiến bộ, chất lượng giảng dạy ngày càng nâng cao, năng lực học tập có sự chuyển biến rõ nét. Tuy nhiên, những năm gần đây, công việc của cán bộ quản lý ngày càng nhiều hơn nên sự quan tâm theo dõi việc đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên và cách học của học sinh còn hạn chế, chưa đầu tư vào những biện pháp đổi mới triệt để, chưa tập hợp, tích lũy những biện pháp tốt nhất trở thành kinh nghiệm chung.

2. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI:

Tác động từ phía cơ chế chính sách

Những năm gần đây, cơ chế chính sách đã rõ ràng, đã có luật và thực hiện đúng luật định và ít nhiều nó đúng việc tự chủ cho từng cơ sở giáo dục, từng trường. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều sự ràng buộc mà nhà trường chưa thể chủ động trong quá trình hoạt động của mình, kèm hãm sự phát huy sự sáng tạo ở mỗi cơ sở... cho nên mục tiêu được đặt ra nhưng không có điều kiện thực hiện mục tiêu đó.

Về kinh tế:



Thời gian qua, địa phương đã có sự chuyển biến về mặt kinh tế. Trước kia, tình hình kinh tế địa phương chủ yếu dựa vào nông nghiệp, chăn nuôi. Những năm gần đây, theo đà phát triển của xã hội, địa phương đã có sự chuyển dịch kinh tế và mở rộng hướng đi theo hướng công nghiệp và dịch vụ. Sự chuyển dịch này làm thay đổi ít nhiều bộ mặt chung, đời sống của nhân dân từng bước nâng cao lên. Do đó, nhân dân chủ động hơn trong việc học hành của con cái, tạo điều kiện để con em đến trường với đầy đủ thiết bị, sách vở, dụng cụ học tập.

Đời sống cán bộ công chức nói chung và viên chức giáo dục nói riêng có được cải thiện. Cán bộ công chức đầu tư vào công việc, giáo viên đầu tư vào bài giảng nên chất lượng giáo dục ngày càng nâng cao.

Trên lĩnh vực văn hoá: mặt bằng văn hoá kiến thức ở địa phương phát triển từng bước, đã được phổ cập tiểu học, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở và trung học phổ thông. Chính những điều nêu trên đã tác động đến sự phát triển chung trong đó có sự phát triển của giáo dục.

Về mặt xã hội:

Địa phương là địa bàn có nhiều biến động lớn dân cư, sự tăng cơ học về dân số cao nên có thể đánh giá có sự xáo trộn lớn. Tệ nạn xã hội có diễn ra khá phức tạp tác động tiêu cực đến đời sống nhân dân vì thế phần nào đó cũng ảnh hưởng rất lớn đến học sinh của nhà trường về nhiều mặt.

Về công nghệ thông tin:

Là địa bàn nông thôn chuyển mình lên đô thị nên việc tiếp cận với cái mới, với công nghệ thông tin còn nhiều hạn chế, chưa cập nhật thông tin kịp thời, không có điều kiện tìm tư liệu sẵn có... Vì thế, mặt bằng dân trí tăng lên nhưng thật sự chưa bắt kịp với trình độ chung.

Trước những tác động vừa nêu trên, trong công tác quản lý chúng tôi nhận thấy các thời cơ, và các thách thức cho nhà trường như sau:

2.1. Thời cơ.

- Được sự quan tâm của Đảng uỷ, HĐND, UBND và các Ban ngành đoàn thể trong địa phương.

- Được Phụ huynh và học sinh tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt.

- Nhu cầu giáo dục chắc chắn ngày càng tăng khi trên địa bàn tiếp nhận ngày càng nhiều nguồn nhân lực phục vụ cho hoạt động tại các công ty, xí nghiệp

2.2. Thách thức:

- Cơ sở vật chất – kỹ thuật chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu dạy học.

- Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục và ý thức, động cơ học tập; sự quan tâm của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng của một số giáo viên, công nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục.

2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Đẩy mạnh công tác Phổ cập giáo dục trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; trước mắt chống học sinh bỏ học, tập trung phụ đạo học sinh yếu kém. Phần đầu đạt được trường có chất lượng tốt.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đủ Tâm và Tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

- Từng bước tu sửa, nâng cấp, xây dựng và mua sắm mới cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu giáo dục.

- Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

- Xây dựng cơ quan văn hóa; trường đạt chuẩn “nhà trường thân thiện, học sinh tích cực”.

TAO
TRƯỜNG
CƠ
SỞ
YÊN T
Hd

II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tầm nhìn:

Là một trong những trường chất lượng tốt. Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

2. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, có chất lượng giáo dục tốt, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết tài năng của mình.

3. Các giá trị cốt lõi:

- Đoàn kết
- Hợp tác
- Trách nhiệm
- Thân thiện
- Trung thực
- Sáng tạo
- Khát vọng vươn lên

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.

1. Mục tiêu.

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, theo hướng tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2 Các mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu ngắn hạn: Cuối năm 2022, Trường công nhận chuẩn quốc gia
- Mục tiêu trung hạn: Đến năm học 2023-2024, Trường phấn đấu đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3
- Đến năm 2023, Trường phấn đấu đạt các mục tiêu sau:
 - + Đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2018-2023
 - + Đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức 3.

2. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong CBGV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong Trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn Trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng Văn hoá Nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa Nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Thể chế và chính sách:

- Xây dựng cơ chế **tự chủ và tự chịu trách nhiệm** về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của Trường đảm bảo sự thống nhất.

2.2. Tổ chức bộ máy:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong Trường.

2.3. Công tác đội ngũ :

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của Nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ GV đầu đàn, cán bộ GV trẻ, có tài năng bổ trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với Nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, **đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức** và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

2.5. Cơ sở vật chất:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo từng hoàn thiện giai đoạn II đáp ứng được hình thức dạy học 2 buổi /ngày

2.6. Kế hoạch - tài chính:

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của từng tổ CM và nhà Trường.
- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, và minh bạch các nguồn thu, chi.

- Tham mưu với hội cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ đóng góp của phụ huynh HS

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

- Tham mưu xây dựng các phòng học bộ môn, phòng đa chức năng.

2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu:

- Hiện đại và khai thác có hiệu quả website của Trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của Trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

V. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 – 2022 : Phấn đấu đạt chuẩn quốc gia
- Giai đoạn 2: Từ năm 2022 - 2023: Phấn đấu đạt kiểm định chất lượng mức độ 3
- Giai đoạn 3: Từ năm 2023 – 2025: Nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư chất lượng mũi nhọn

4. Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn Trường.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến nhiều đơn vị.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn Trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn Trường theo từng giai đoạn phát triển.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

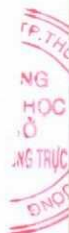
7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với học sinh:

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

9. Hội cha mẹ học sinh



- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

10. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với Nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

11. Kiến nghị với các cơ quan chức năng:

- Đối với Phòng giáo dục và đào tạo thành phố Thuận An:

+ Phê duyệt kế hoạch chiến lược cho trường trong thực hiện nội dung theo đúng Kế hoạch các hoạt động của nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Đối với chính quyền địa phương, UBND thành phố : Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây cơ sở vật chất để nhà trường thực hiện tốt kế hoạch chiến lược.

Nơi nhận:

- PGD Thuận An(B/c);
- UBND phường Hưng Định(B/c);
- Lưu VT.



Nguyễn Thanh Thúy

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÀNH PHỐ THUẬN AN

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

